TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐST- HNGĐ	Văn Bàn, ngày 15 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2023/TLST- HNGĐ ngày 06/01/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Thôn TH, xã NX, huyện VB, tỉnh LC.

Bị đơn: Anh Triệu Tòn C, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Thôn TH, xã NX, huyện VB, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày ngày 06 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Triệu Tòn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Triệu Tòn C.

+ Về con: Chị Trần Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Thiên T, sinh ngày 18/11/2007 và cháu Triệu Quý Phúc L, sinh ngày 26/9/2014 đến khi cháu T, cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Triệu Tòn C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Trần Thị H theo định kỳ nuôi cháu L mỗi tháng 3.000.000đ/tháng cho đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu C thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Về án phí:

Chị Trần Thị H nhận chịu toàn bộ 150.000^{đ} tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000^{đ} tiền án phí cấp d□ỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000^{đ} (*ba trăm nghìn đồng*) nh□ng đ□ợc khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004386 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Chị Trần Thị H đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Anh Triệu Tòn C không phải Chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H (01);
- Bị đơn: Anh Triệu Tòn C.(01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn(01);
- UBND xã Dương Quỳ(01);
- Lưu VP. TAND(02);
- Lưu Hồ sơ(02);

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lựa